

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM (KIS)
KIS VIET NAM SECURITIES CORPORATION
Tầng 3 và 11, Nguyễn Công Trứ Phường Nguyễn Thái Bình Q1, Tp HCM
Tel.: +84 83 914 8585. Fax: +84 83 821 6899

Số: 444.25/KIS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence-Freedom- Happiness
Tp.HCM, ngày 17 tháng 04 năm 2025
Ho Chi Minh City, April 17, 2025

CÔNG VĂN GIẢI TRÌNH EXPLANATION LETTER

(Về biến động kết quả kinh doanh của Quý 1/2025 so với Quý 1/2024)
(*Regarding changes in business results of Q1/2025 compared to Q1/2024*)

Kính gửi/To: Ủy Ban chứng khoán nhà nước/ *State Securities Commission of Viet Nam*
Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam / *Vietnam Stock Exchange*
Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM/ *HCM City Stock Exchange*
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội / *Hanoi Stock Exchange*



Theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ công bố báo cáo so với báo cáo cùng kỳ năm trước có biến động từ 10% trở lên, công ty chứng khoán phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

According to the Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 guiding the disclosure of information on the stock market, in cases where the profit after tax in the Statement of Business Results of the reporting period compared to the same period of the previous year changes by more than 10%, the securities company must provide an explanation for the change in the quarterly financial statements.

Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam (gọi tắt là “công ty”) làm công văn giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý 1/2025(kỳ báo cáo) so với Quý 1/2024 như sau:

KIS Vietnam Securities Corporation (hereinafter referred to as "The Company") issues this official letter to explaining the changes in business results of Q1/2025 (reporting period) compared to Q1/2024 as follows:

Chỉ tiêu Items	Quý năm này This Quarter	Quý năm trước Last Quarter	Tăng (+) Giảm (-) Increase (+) Decrease (-)	Tỷ lệ tăng giảm (%) Rate of change (%)
I.DOANH THU HOẠT ĐỘNG OPERATING INCOME	-	-		
1.1. Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) Gain from financial assets recognized through profit/loss (FVTPL)	199,104,179,873	319,003,033,443	(119,898,853,570)	-38%
1.2. Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) Gain from held to maturity (HTM)	32,947,964,392	22,180,454,239	10,767,510,153	49%
1.3. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu Gain from loans and receivables	185,470,538,961	155,498,506,587	29,972,032,374	19%
1.6. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán Revenue securities brokerage business	85,349,444,633	104,940,148,507	(19,590,703,874)	-19%
II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG OPERATING EXPENSES				
2.1. Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) Loss from financial assets recognized through profit/loss (FVTPL)	171,574,398,540	235,474,838,424	(63,900,439,884)	-27%
2.4. Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay Provision expenses for diminution in value and impairment of financial assets doubtful debt and borrowing costs of loans	85,678,495,504	50,260,181,858	35,418,313,646	70%
2.7. Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán Cost stock broking	58,863,262,672	69,792,401,801	(10,929,139,129)	-16%
VI. CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN EXPENSES FOR MANAGEMENT OF SECURITIES COMPANIES	58,303,697,352	49,908,934,980	8,394,762,372	17%
IX. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ (90=70 + 80) TOTAL PROFIT BEFORE TAX	128,344,173,781	193,114,097,549	(64,769,923,768)	-34%
XI. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN (200 = 90 - 100) PROFIT AFTER TAX	102,675,339,025	154,491,278,039	(51,815,939,014)	-34%

Trong quý 1/2025, Lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 102,7 tỷ đồng giảm 51,8 tỷ (34%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu:

- Lợi nhuận hoạt động tự doanh, mua bán chứng khoán và chứng quyền giảm 55,2 tỷ (68%) so với cùng kỳ năm trước (đã trừ chi phí và lỗ).
- Bên cạnh đó, chi phí quản lý tăng so với cùng kỳ năm trước 8,4 tỷ (17%) trong đó chủ yếu tăng chi phí nhân viên quản lý (8 tỷ).

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch về kết quả kinh doanh Quý 1/2025 so với cùng kỳ năm trước của Công ty CP chứng khoán KIS Việt Nam.

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam kính gửi Quý cơ quan nội dung giải trình như trên

In Q1/2025, the company's profit after tax amounted to VND 102.7 billion, a decrease of VND 51.8 billion (34%) compared to the same period last year, primarily due to the following factors:

- *Profit from proprietary trading, securities trading and warrants decreased by VND 55.2 billion (68%) compared to the same period last year (excluding expenses and losses).*
- *In addition, management expenses increased compared to the same period last year by 8.4 billion VND (17%), of which mainly due to an increase in staff management cost (8 billion).*

The above are the reasons for the difference in business results in Q1/2025 compared to the same period last year of KIS Vietnam Securities Corporation.

KIS Vietnam Securities Corporation would like to provide the above explanation.

Trân trọng!

Best regards!

Người đại diện theo pháp luật (UQ)
Legal representative (Authorized)



Lee Hun Woo

Giám đốc cấp cao khối hoạt động
Senior Director of operation division

